

**KẾ HOẠCH
kết nạp đảng viên năm 2022**

Thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 09/12/2020 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XXII Đảng bộ huyện Tuy Phước về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2020 – 2025” và Kế hoạch số 07-KH/HU ngày 15/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “nâng cao chất lượng kết nạp và quản lý đảng viên giai đoạn 2021 – 2025”, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác kết nạp đảng viên là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, nhằm củng cố, xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; nhằm trẻ hóa đội ngũ cán bộ, tạo nguồn kế thừa và phát triển cho các tổ chức cơ sở đảng.

Công tác kết nạp đảng viên phải đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra, trong đó chú trọng đến chất lượng đội ngũ đảng viên, tránh tình trạng chạy theo số lượng, kết nạp đủ chỉ tiêu nghị quyết, nhưng sau khi kết nạp lại sa sút ý chí chiến đấu, phải tiến hành xem xét xóa tên trong danh sách đảng viên, cho ra khỏi đảng.

2. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên năm 2022 để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 07-KH/HU ngày 15/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Phần đầu năm 2022 kết nạp 200 đảng viên trở lên.

2. Đối tượng

- Quần chúng ưu tú là đoàn viên, hội viên đang sinh hoạt trong các tổ chức chính trị - xã hội như: Đoàn Thanh niên, Hội LHPN, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Công đoàn cơ sở, ...

- Quan tâm phát triển đảng viên là nữ, đội ngũ tri thức, công nhân, dân quân tự vệ, quân nhân dự bị, chủ doanh nghiệp, học sinh trong các trường trung học phổ thông.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Nhiệm vụ

3.1.1. Đối với Đảng bộ các xã – thị trấn

Các Đảng ủy xã – thị trấn căn cứ chỉ tiêu phân bổ phát triển đảng viên năm 2022 (*Biểu phân bổ chỉ tiêu phát triển đảng viên kèm theo*) để xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXII và Đại hội đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 – 2025 về kết nạp đảng viên.

Tập trung chỉ đạo phát triển đảng viên đối với các chi bộ 02 năm liền không kết nạp được đảng viên.

3.1.2. Đối với các chi, đảng bộ khác

Căn cứ tình hình thực tế của chi bộ, đảng bộ cơ sở để xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên; chú trọng nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên một cách toàn diện, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với các hoạt động của cơ quan, đơn vị. Đối với cấp ủy chi bộ trường THPT cần chú trọng, quan tâm tạo nguồn, kết nạp đảng viên là học sinh ưu tú có thành tích tốt trong học tập cũng như trong phong trào, hoạt động đoàn trường, coi đây là những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác phát triển đảng viên; xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên là học sinh lớp 12 đủ 18 tuổi theo chỉ tiêu giao (*Biểu phân bổ chỉ tiêu phát triển đảng viên kèm theo*).

Phân công cấp ủy viên, đảng viên phụ trách các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị để trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên; thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú cho chi bộ xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

3.2. Giải pháp

- Trên cơ sở số lượng đảng viên, các TCCSĐ xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên phù hợp với đặc điểm, tình hình của chi, đảng bộ, phải có số lượng cụ thể và giao chỉ tiêu cụ thể cho các chi bộ trực thuộc.

Xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, chỉ đạo các tổ chức chính trị xã hội, nhất là Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục, lựa chọn đoàn viên, hội viên ưu tú giới thiệu với chi bộ. Định kỳ hàng tháng đảng ủy cơ sở và chi bộ phải xem xét, quyết định lựa chọn quần chúng ưu tú vào danh sách cảm tình đảng, đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi danh sách cảm tình đảng; xét, đề nghị cho các đối tượng cảm tình đảng đi học lớp nhận thức về đảng. Tập trung làm tốt công tác phát triển đảng viên, nhất là các chi bộ thôn, trong các tôn giáo, các doanh nghiệp tư nhân.

Việc kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục theo quy định. Đảng viên được kết nạp phải là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng, động cơ vào Đảng đúng đắn. Cấp ủy có thẩm quyền có thể quy định tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên cao hơn quy định chung để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thực hiện theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 05/6/2017 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên.

Thực hiện nghiêm túc quy định thẩm tra lý lịch và lấy ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội đối với người được xem xét kết nạp vào Đảng. Cấp ủy và người được giao thẩm tra phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra lý lịch, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội phải chịu trách nhiệm về nhận xét của mình đối với đối tượng đảng. Các TCCSĐ có khó khăn trong công tác thẩm tra, xác minh ngoài huyện, ngoài tỉnh để phục vụ công tác kết nạp đảng viên vì lý do dịch Covid-19 thì có văn bản gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy (có lý lịch Người xin vào Đảng kèm theo) đề nghị thẩm tra, xác minh.

Định kỳ hằng quý, thực hiện khảo sát đánh giá phân tích chất lượng quần chúng ưu tú, phát hiện, tạo nguồn phát triển đảng viên. Quy định rõ trách nhiệm của chi ủy, bí thư chi bộ, đảng viên trong việc tuyên truyền, giáo dục, theo dõi, giúp đỡ quần chúng ưu tú phấn đấu vào đảng, là tiêu chí đánh giá, phân loại chất lượng chi bộ, đảng viên cuối năm.

- Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn 03-HD/HU ngày 04/5/2021 của Huyện ủy, Hướng dẫn tiêu chí, quy trình rà soát, phát triển, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên rà soát đội ngũ đảng viên, qua đó làm rõ những đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, những đảng viên không thực hiện đúng chế độ chuyển sinh hoạt hoặc đã chuyển sinh hoạt đảng, nhưng không nộp hồ sơ cho tổ chức đảng có thẩm quyền,

những đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước, những đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín trong nhân dân thấp, qua đó chọn lọc, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách; khắc phục triệt để tình trạng dễ dãi, nể nang, né tránh trong công tác đánh giá, phân loại đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Nếu tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Trung tâm chính trị huyện phối hợp với Văn phòng Huyện ủy và các Đảng ủy xã-thị trấn mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng và bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới bằng hình thức trực tuyến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các TCCSD trực thuộc Huyện ủy triển khai kế hoạch này và xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện công tác kết nạp đảng viên năm 2022, gửi kế hoạch về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy trước ngày 15/3/2022).

- Trung tâm chính trị huyện mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng và bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới đảm bảo có chất lượng, đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng.

- UBMT TQVN và các Hội đoàn thể huyện căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo Mặt trận và các Hội đoàn thể cơ sở xây dựng kế hoạch bồi dưỡng quần chúng ưu tú, giới thiệu cho Đảng.

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban của Huyện ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; cuối năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ TU (b/c),
- Ban Tổ chức TU (b/c),
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Ban XD Đảng HU,
- Mặt trận và các Hội đoàn thể huyện,
- Các TCCSD trực thuộc,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Đình Thuận

BIỂU PHÂN BỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN*(Kèm theo Kế hoạch số 33-KH/HU ngày 10/01/2022 Của Ban Thường vụ Huyện ủy)*

Số TT	Đảng bộ xã – TT	Số chi bộ trực thuộc	Tổng số đảng viên (tính đến 31/12/2021)	Chỉ tiêu kết nạp năm 2022
1	Xã Phước Thành	12	300	12
2	Xã Phước An	18	447	17
3	Xã Phước Lộc	20	410	16
4	Xã Phước Hiệp	17	301	12
5	Xã Phước Nghĩa	9	167	6
6	Xã Phước Thuận	16	287	14
7	Xã Phước Sơn	22	505	20
8	Xã Phước Hòa	19	355	16
9	Xã Phước Thắng	16	290	13
10	Xã Phước Quang	19	352	15
11	Xã Phước Hưng	16	352	15
12	TT.Điều Trị	12	366	14
13	TT.Tuy Phước	15	407	17
14	Chi bộ trường THPT số 1 Tuy Phước		38	5
15	Chi bộ trường THPT số 2 Tuy Phước		24	5
16	Chi bộ trường THPT số 3 Tuy Phước		19	5
17	Chi bộ trường THPT Xuân Diệu		23	5
18	Chi bộ trường THPT Nguyễn Diệu		34	5